TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH QUẢNG NINH** **--- * ---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**
Số: 146/2020/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 199/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 giữa:

-***Nguyên đơn:*** Anh **Lê Văn A** sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Quảng Ninh.

-***Bị đơn***: Chị **Vũ Thị B** sinh năm 1986

Nơi ĐKNKTT: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Khu H, phường I, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-Căn cứ vào Điều 212,213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ Điều 51,55,57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân gia đình.

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/7/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn A và chị Vũ Thị B.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-***Về tình cảm*:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn A và chị Vũ Thị B.

-***Về con chung*:** Các đương sự có 02 (Hai) con chung là Lê Thảo K, sinh ngày 06/5/2017 và Lê Gia L, sinh ngày 14/01/2019.

-Giao cả hai con chung Lê Thảo K và Lê Gia L cho chị Vũ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Lê Văn A có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)/01 tháng/01 con chung. Thời gian cấp

dưỡng kể từ tháng 8 năm 2020, cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

-Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

-***Về tài sản chung*:** Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết.

-***Về án phí*:** Số tiền 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình và 150.000đ (*Một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung anh A tự nguyện nhận nộp. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), anh A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 0001912 ngày 07 tháng 7 năm 2020. Anh A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

- ***Nơi nhận:***

- Các đương sự
-VKSNDTX C
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục thi hành án C
- UBND xã M.
- Hồ sơ vụ án+ văn phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh